

THẨM NHUẬN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG HIỆN NAY

VŨ TRỌNG LÂM*

Tự phê bình và phê bình là nguyên tắc, là quy luật phát triển của Đảng. Để góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, xây dựng, chỉnh đốn Đảng, làm cho Đảng ta luôn trong sạch, vững mạnh, trước hết, mỗi tổ chức đảng cũng như mỗi cán bộ, đảng viên cần phải thẩm nhận sâu sắc lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Di chúc thiêng liêng: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng”⁽¹⁾.

Nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong Đảng theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Sinh thời, V.I. Lê-nin nhấn mạnh: “Tự phê bình là một việc tuyệt đối cần thiết cho hết thảy mọi chính đảng sống và đầy sức sống. Không gì tầm thường bằng chủ nghĩa lạc quan tự mãn”⁽²⁾. Người chỉ rõ: “Tất cả những đảng cách mạng đã bị tiêu vong cho đến nay, đều bị tiêu vong vì tự cao tự đại, vì không biết nhìn rõ cái gì tạo nên sức mạnh của mình, và vì sợ sệt không dám nói lên những nhược điểm của mình. Còn chúng ta, chúng ta sẽ không bị tiêu vong, vì chúng ta không sợ nói lên những nhược điểm của chúng ta, và những nhược điểm đó, chúng ta sẽ học được cách khắc phục”⁽³⁾.

Là người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn yêu cầu Đảng phải tiêu biểu cho đạo đức và

văn hóa, vì vậy, Người đặc biệt coi trọng xây dựng đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng; thường xuyên yêu cầu Đảng phải tự xây dựng, chỉnh đốn nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn sự nghiệp cách mạng. Người nhấn mạnh: Khi trở thành đảng cầm quyền, Đảng vẫn đứng trước những thách thức, khó khăn hết sức to lớn. Để phòng, chống căn bệnh quan liêu cũng như nguy cơ thoái hóa, biến chất, Đảng phải quán triệt nguyên tắc: Đảng cầm quyền nhưng dân là chủ, Đảng cầm quyền để dân làm chủ và đảng viên của Đảng phải vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của

* PGS, TS, Phó Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 15, tr. 622

(2) V.I. Lê-nin: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, t. 10, tr. 395 - 396

(3) V.I. Lê-nin: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 45, tr. 141

nhân dân. Người yêu cầu Đảng phải tuân thủ các nguyên tắc sinh hoạt và tổ chức của một đảng kiểu mới, như tập trung dân chủ; tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; giữ vững kỷ luật và đoàn kết, thống nhất trong Đảng; thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình... để Đảng trở thành “một đảng to lớn, mạnh mẽ, chắc chắn, trong sạch, cách mạng triệt để”⁽⁴⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Một dân tộc, một Đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”⁽⁵⁾ và Người nhấn mạnh: “Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”⁽⁶⁾. Theo đó, Đảng tiếp tục làm tròn sứ mệnh tiên phong của mình, nhất định mỗi tổ chức đảng cũng như mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên thực hiện tốt nguyên tắc tự phê bình và phê bình, coi đó như là việc “rửa mặt hằng ngày”.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, để xây dựng, chỉnh đốn Đảng, “các cơ quan, các cán bộ, các đảng viên, mỗi người mỗi ngày phải *thiết thực tự kiểm điểm và kiểm điểm đồng chí mình*. Hễ thấy khuyết điểm *phải kiên quyết tự sửa chữa, và giúp đồng chí mình sửa chữa*”⁽⁷⁾. Việc tự phê bình và phê bình tại mỗi tổ chức cơ sở đảng phải tránh tình trạng “dĩ hòa vi quý”; đồng thời, tránh tâm lý sợ “phê bình cấp trên sẽ bị trừ dập, phê bình đồng nghiệp sẽ bị mất lòng, phê bình cấp dưới sẽ bị mất phiếu” - đó là kiểu phê bình chiếu lệ, một chiều, mang tính hình thức, thực chất là nói cho qua chuyện hoặc nói để lấy lòng nhau.

Tự phê bình và phê bình là rất cần thiết, quan trọng, phải được tiến hành thường xuyên, lâu dài, nhưng phải “đúng lúc, đúng cách” và “phải biết tôn trọng lẫn nhau”. Người chỉ rõ: Tự phê bình là “nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của mình”⁽⁸⁾, là sẵn sàng thừa nhận trước mọi người những khuyết điểm, hạn chế của mình để bản thân cũng như mọi người tìm cách sửa chữa, khắc phục. Mục đích của tự phê bình và phê bình là để phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, củng cố và tăng cường đoàn kết nội bộ. Đó cũng chính là cách mỗi người tự đánh giá để vừa thấy được “cái hay”, “cái dở” của mình, vừa tạo điều kiện cho những người xung quanh đóng góp ý kiến, giúp bản thân sửa chữa khuyết điểm, phát huy ưu điểm. Còn phê bình là “nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của đồng chí mình”⁽⁹⁾; là tham gia góp ý kiến và nêu cách thức để sửa chữa khuyết điểm cho đồng chí mình. Từ đó, cổ vũ đồng chí mình phát huy những ưu điểm, những cách làm hay, những việc làm tốt, đồng thời giúp nhau tìm ra biện pháp khắc phục khuyết điểm, hạn chế, sai lầm để cùng nhau ngày càng tiến bộ. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, tự phê bình và phê bình chỉ phát huy được tác dụng khi được thực hiện nghiêm túc, với tinh thần “phê bình mình cũng như phê bình người phải ráo riết, triệt để, thật thà, không nể nang, không thêm bớt. Phải vạch rõ cả ưu điểm và khuyết điểm. Đồng thời, chớ dùng những lời mỉa mai, chua cay, đâm thọc. Phê bình việc làm, chứ không phải phê bình người”⁽¹⁰⁾.

Trong quá trình tiến hành tự phê bình và phê bình, cần phải khách quan, trung thực,

(4) Hồ Chí Minh: Toàn tập, *Sđd*, t. 7, tr. 41

(5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 672

(6), (7), (8), (9), (10) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 5, tr. 301, 273, 307, 272

công tâm và công khai, “không đặt điều”, “không thêm bớt”. Khi góp ý, phải thẳng thắn, chân thành, có tình, có lý, làm cho người được góp ý “tâm phục, khẩu phục”. Người làm nhiệm vụ phê bình phải lựa chọn phương pháp thích hợp, tế nhị trong lời nói, tránh động cơ vụ lợi, ích kỷ, hẹp hòi, hoặc vì thành kiến cá nhân, không thừa nhận thành tích của nhau nên lợi dụng phê bình để đả kích, cường điệu hóa khuyết điểm, nhằm hạ uy tín, “hạ bệ” lẫn nhau, gây mất đoàn kết nội bộ. Đặc biệt, không được lợi dụng tự phê bình và phê bình để mĩa mai, khích bác, “đâm thọc”, gây khó chịu, khó tiếp thu, gây ra tự ái hoặc hiểu nhầm cho người bị phê bình; nhất là tránh tình trạng: “Ai hợp với mình thì người xấu cũng cho là tốt, việc dở cũng cho là hay, rồi che đậy cho nhau, ủng hộ lẫn nhau. Ai không hợp với mình thì người tốt cũng cho là xấu, việc hay cũng cho là dở, rồi tìm cách dèm pha, nói xấu, tìm cách đim người đó xuống. Bệnh này rất tai hại cho Đảng. Nó làm hại đến sự thống nhất”⁽¹¹⁾. Người được phê bình cần phải có thái độ thành khẩn, cầu thị, vui lòng sửa đổi; không vì được góp ý về khuyết điểm của mình mà nản chí hoặc oán ghét người phê bình mình, rồi im lặng mà không sửa đổi với thái độ không thật thà, không đúng mực. Thái độ khi tiếp thu phê bình là phải biết lắng nghe, thể hiện sự tiếp thu một cách thiện chí và nêu quyết tâm sửa chữa, tránh tình trạng nhận khuyết điểm một cách qua loa, thiếu ý thức và không quyết tâm sửa chữa. Trong trường hợp có ý kiến góp ý với mình chưa đúng, thì phải bình tĩnh, mềm dẻo và khiêm tốn để trình bày, giải thích.

Trong thực hiện tự phê bình và phê bình, phải có thái độ kiên quyết, “ráo riết, triệt để”, đúng mức, thật thà, không nể nang, không thêm bớt. Nếu làm hời hợt, quanh co, chiếu lệ, sai - đúng không rõ ràng sẽ tạo môi

trường cho khuyết điểm tồn tại và phát triển nặng thêm. Phải có thái độ khen chê đúng mức thì mới giúp người có khuyết điểm sửa chữa; đồng thời, giúp người khác thấy đó mà đề phòng, tránh gặp khuyết điểm tương tự. Khuyết điểm sớm được sửa chữa sẽ dễ hơn khi để trở thành căn bệnh trầm kha. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người mắc khuyết điểm hôm nay, ngày mai chưa chắc đã mắc khuyết điểm. Người hôm nay chưa mắc khuyết điểm chưa chắc ngày mai sẽ không mắc khuyết điểm. Với ý nghĩa đó, việc tự phê bình và phê bình được tiến hành kiên quyết, triệt để trên cơ sở tình đồng chí thương yêu lẫn nhau chính là một “cuộc đấu tranh” trong bản thân mỗi cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng, “cốt để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn. Cốt đoàn kết và thống nhất nội bộ”⁽¹²⁾. Trong một tổ chức, sự đoàn kết và thống nhất trong ý chí và hành động chỉ có được khi mỗi thành viên tự phê bình và phê bình đều cùng phải thật thà, thành tâm, không giấu giếm khuyết điểm của mình, của đồng chí mình; phải tự giác nhận và vạch ra khuyết điểm của mình cũng như của đồng chí mình trước tất cả mọi người. Mọi người đều phải xuất phát từ động cơ trong sáng, đúng đắn: giúp đỡ lẫn nhau, vì sự tiến bộ của mỗi người và sự phát triển vững mạnh của tổ chức.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong Đảng phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, bảo đảm công khai, dân chủ, từ trên xuống và từ dưới lên, gắn với sửa chữa, biểu dương, khen thưởng thì mới phát huy được tác dụng. Trong đó, bảo đảm công khai, dân chủ là một trong những yếu tố quan trọng, làm cho việc

(11), (12) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 5, tr. 297, 272

thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình vừa nghiêm túc, vừa đạt hiệu quả cao. Trong thực hiện tự phê bình và phê bình, cần tránh một số lý do: sợ mất thành tích của tập thể, của lãnh đạo mà che giấu khuyết điểm, hoặc bao che, chạy tội cho đồng chí mình. “Sợ phê bình, cũng như có bệnh mà giấu bệnh. Không dám uống thuốc. Đều đến nỗi bệnh ngày càng nặng, không chết “cũng la lét quả dưa”. Nói về từng người, nể nang không phê bình, để cho đồng chí mình cứ sa vào lầm lỗi, đến nỗi hỏng việc. Thế thì khác nào thấy đồng chí mình ốm, mà không chữa cho họ. Nể nang mình, không dám tự phê bình, để cho khuyết điểm của mình chừa chất lại. Thế thì khác nào mình tự bỏ thuốc độc cho mình”⁽¹³⁾. Theo đó, ý thức tự giác của mỗi đảng viên trong tự phê bình và phê bình là yếu tố góp phần quan trọng tạo nên niềm tin cho quần chúng nhân dân, sự đoàn kết thống nhất và sức mạnh của Đảng. Sự kết hợp chặt chẽ giữa ý thức tự giác với nguyên tắc kỷ luật nghiêm minh của Đảng là đòi hỏi đối với mọi đảng viên trong tự phê bình và phê bình cũng như trong sinh hoạt Đảng nói chung. Việc coi thường nguyên tắc kỷ luật của Đảng, không có ý thức tự giác trong sinh hoạt Đảng sẽ làm suy yếu và tan rã Đảng.

Đoàn kết là sức mạnh của Đảng, còn kỷ luật của Đảng cùng với ý thức tự giác chấp hành kỷ luật của mọi đảng viên là điều kiện, nhân tố quan trọng để giữ vững sự đoàn kết, cũng như sự thống nhất về ý chí và hành động, nâng cao khả năng lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đoàn kết chặt chẽ và kỷ luật nghiêm minh, hai điều đó không thể tách rời nhau trong sinh hoạt Đảng. Người cho rằng: “Đảng ta tuy nhiều người, nhưng khi tiến đánh thì chỉ như một người. Đó là nhờ có kỷ luật”⁽¹⁴⁾. Sức mạnh vô địch của Đảng là ở tinh thần kỷ luật tự giác,

ý thức tổ chức nghiêm minh của cán bộ, đảng viên. Tất cả mọi đảng viên đều phải tự giác tuân thủ kỷ luật đó, không phân biệt đảng viên giữ vị trí quản lý, lãnh đạo hay đảng viên thường, đảng viên ở cơ sở hay đảng viên trong các cơ quan lãnh đạo, quản lý. Vì vậy, Người khẳng định: “Kỷ luật của ta là kỷ luật sắt, nghĩa là nghiêm túc và tự giác. Các đồng chí chúng ta cần phải ra sức giữ gìn kỷ luật sắt của Đảng”⁽¹⁵⁾. Trước khi trở thành đảng viên, bản thân mỗi cán bộ, đảng viên đã là một công dân tốt, một đoàn viên tốt, một quần chúng tiêu biểu, tự giác chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ; khi là đảng viên thì phải chấp hành nghiêm mọi sự phân công của Đảng, tự giác phục tùng kỷ luật của Đảng, gương mẫu thực hiện và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Yêu cầu cao nhất của kỷ luật Đảng là mọi đảng viên phải chấp hành nghị quyết và tuân thủ nghiêm túc các nguyên tắc sinh hoạt và tổ chức của Đảng, trong đó có nguyên tắc tự phê bình và phê bình. Mỗi đảng viên phải gương mẫu phục tùng kỷ luật, chẳng những kỷ luật của Đảng, mà cả kỷ luật của các đoàn thể nhân dân và của các cơ quan chính quyền, bởi tự phê bình và phê bình của đảng viên không chỉ gắn chặt với kỷ luật của Đảng mà còn liên quan mật thiết đến trật tự, kỷ cương của toàn xã hội.

Để thực hiện tốt nguyên tắc tự phê bình và phê bình, mỗi cán bộ, đảng viên cần hiểu rõ tầm quan trọng của tự phê bình và phê bình để trong các hoạt động của mỗi tổ chức, ý thức tự phê bình và phê bình luôn được đề cao; qua đó, không chỉ giúp nhau sửa chữa sai lầm, khuyết điểm, mà quan trọng hơn, kiên quyết đấu tranh với những biểu

(13) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 5, tr. 301

(14), (15) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 6, tr. 301, 17

hiện suy thoái về đạo đức, lối sống để góp phần củng cố vững chắc niềm tin của quần chúng nhân dân đối với Đảng, đối với chế độ. “*Luôn luôn dùng và khéo dùng phê bình và tự phê bình*”⁽¹⁶⁾, giúp cho đồng chí mình nhận ra những sai lầm, khuyết điểm để có biện pháp tích cực sửa chữa, “*thì khuyết điểm nhất định hết dần, ưu điểm nhất định thêm lên*”⁽¹⁷⁾. Cán bộ lãnh đạo, quản lý phải là những người gương mẫu, đi đầu trong tự phê bình và phê bình, luôn có thái độ nghiêm túc trong kiểm điểm, đánh giá những ưu điểm, nhược điểm của mình, của các cấp ủy viên và các đảng viên để đều cùng kịp thời sửa chữa khuyết điểm, khắc phục hạn chế, phát huy ưu điểm, đồng thời, làm gương về tự phê bình và phê bình. Mọi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên chủ động, tự giác thực hiện tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng cũng như trong các hoạt động khác; cấp ủy các cấp quan tâm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, đảng viên để động viên tinh thần tự giác trong tự phê bình và phê bình. Chỉ có nghiêm túc tự phê bình và phê bình mới giúp cho cán bộ, đảng viên tránh được những sai lầm, khuyết điểm không đáng có, mới xứng đáng vừa là người lãnh đạo, vừa là đày tớ thật trung thành của nhân dân như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh.

Đẩy mạnh tự phê bình và phê bình để xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong tình hình mới

Thời gian qua, tự phê bình và phê bình trong Đảng ta được tiến hành thường xuyên và nghiêm túc. Việc thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14-5-2011, của Bộ Chính trị khóa XI, “*Về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” gắn với thực hiện Nghị quyết

Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”, đã tạo được những chuyển biến tích cực trong hệ thống chính trị. Đến nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng, việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15-5-2016, của Bộ Chính trị, “*Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII “*Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*” được coi là giải pháp trọng tâm nhằm xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Mặc dù đạt được nhiều kết quả quan trọng, nhưng việc thực hiện tự phê bình và phê bình vẫn còn nhiều hạn chế. Văn kiện Đại hội XII của Đảng đã chỉ rõ: “Việc thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình tuy đã có chuyển biến, nhưng chưa đáp ứng yêu cầu, vẫn là khâu yếu trong sinh hoạt đảng; chưa trở thành nhiệm vụ thường xuyên của các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên. Nguyên tắc tự phê bình và phê bình ở một số nơi bị buông lỏng trong thực hiện, chưa được quy định cụ thể để làm cơ sở cho công tác kiểm tra, giám sát. Ở nhiều cấp ủy, tổ chức đảng, tự phê bình và phê bình chủ yếu được thực hiện vào dịp kiểm điểm cuối năm, chưa trở thành việc làm thường xuyên, hằng ngày. Nhiều đảng viên, nhất là các đảng viên trẻ, đảng viên mới kết nạp ít thể hiện quan điểm, chính kiến. Nội dung, hình thức tự phê bình và phê bình nhiều khi chưa đúng thực chất, thường vòng vo, né tránh, thậm chí ở một số nơi còn có sự nể nang, hoặc “dĩ hòa vi quý”, làm cho uy tín, sức chiến đấu của tổ chức đảng bị giảm sút, vừa làm mất

(16), (17) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t. 5, tr. 305

lòng tin của quần chúng nhân dân, vừa làm sai lệch trong nhận xét, đánh giá cán bộ, dẫn đến những hệ lụy, sai phạm khác trong công tác cán bộ và trong xây dựng tổ chức đảng. Cũng từ những hạn chế đó, một số cấp uỷ, tổ chức đảng chưa chủ động phát hiện, phòng ngừa và hạn chế các vụ việc tiêu cực, sai phạm của đảng viên⁽¹⁸⁾. Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng và trúng tình hình, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII đã chỉ rõ: Nhiều cán bộ, đảng viên, trong đó có người đứng đầu chưa thể hiện tính tiên phong, gương mẫu; còn biểu hiện quan liêu, cửa quyền, chưa thực sự sâu sát thực tế, cơ sở. Tự phê bình và phê bình ở nhiều nơi mang tính hình thức; vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm; một số cán bộ, đảng viên thiếu tự giác nhận khuyết điểm và trách nhiệm của mình trong công việc được giao. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước... Thực trạng đó làm suy giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng, đe dọa sự tồn vong của chế độ. Nghị quyết nhấn mạnh: “Sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống dẫn tới “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” chỉ là một bước ngắn, thậm chí rất ngắn, nguy hiểm khôn lường, có thể dẫn tới tiếp tay hoặc cấu kết với các thế lực xấu, thù địch, phản bội lại lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên làm giảm sút vai trò lãnh đạo của Đảng; làm tổn thương tình cảm và suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, là một nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ⁽¹⁹⁾. Do đó,

cần phát huy vai trò và hiệu quả của nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong Đảng, coi đó như một “thang thuốc đặc trị” các căn bệnh nguy hiểm của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên hiện nay.

Để thấm nhuần và thực hiện nghiêm túc tư tưởng Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình trong Đảng nhằm góp phần quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, làm cho Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, trong thời gian tới, cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII, trong đó có vấn đề tự phê bình và phê bình. Cần thấy rằng, thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng hiện nay là giải pháp quan trọng, nhằm góp phần rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Thứ hai, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về vai trò, ý nghĩa của tự phê bình và phê bình để tự giác, thường xuyên, nghiêm chỉnh thực hiện. Xây dựng và thực hiện tốt các quy định về phát huy vai trò gương mẫu trong rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lề lối công tác của cán bộ, đảng viên.

Thực tế hiện nay cho thấy, một bộ phận cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng chưa nhận

(18) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 336 - 337

(19) Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 22 - 23

thức đúng, đầy đủ về vai trò, mục đích, ý nghĩa, tác dụng của tự phê bình và phê bình nên chưa chú trọng, nghiêm chỉnh, tự giác thực hiện. Không ít đảng viên, tổ chức đảng không tự giác thực hiện tự phê bình và phê bình mà tìm mọi cách để giấu giếm, bao che, đổ lỗi khuyết điểm cho hoàn cảnh khách quan; một số cán bộ, đảng viên chưa mạnh dạn nói thẳng, nói thật, phê bình, góp ý cho cấp trên; vẫn còn tình trạng lợi dụng tự phê bình và phê bình để đả kích, nói xấu, chỉ trích, phê phán lẫn nhau, vì mục đích cá nhân, làm cho người bị phê bình không nhận ra được sai lầm, khuyết điểm để sửa chữa. Bên cạnh đó, một số cấp ủy chưa chú trọng đến việc bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên về công tác sinh hoạt, phát triển Đảng nên ảnh hưởng nhiều đến năng lực điều hành, tổ chức sinh hoạt đảng, đặc biệt là công tác tự phê bình và phê bình. Do đó, cần làm tốt công tác giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về vai trò, ý nghĩa của tự phê bình và phê bình để tự giác, thường xuyên, nghiêm chỉnh thực hiện.

Từ những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nêu gương trong tự phê bình và phê bình, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI đề ra bốn nhóm giải pháp cần tập trung thực hiện, trong đó nhóm giải pháp về tự phê bình và phê bình, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cấp trên được đưa lên hàng đầu. Đến Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII tiếp tục khẳng định giải pháp hàng đầu là công tác chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình của cán bộ, đảng viên.

Để thực sự nêu gương trong tự phê bình và phê bình, đòi hỏi mỗi tổ chức đảng cũng như mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, chủ chốt các cấp, người đứng đầu cần tự giác, trung thực, tự phê bình thật nghiêm túc, khách quan, có lý, có tình, mang

tính xây dựng cao. Tập trung kiểm điểm về trách nhiệm đối với công việc và nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình; về phẩm chất cá nhân trên tất cả các mặt, từ nhận thức, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đến quan hệ với quần chúng... Qua đó, thấy rõ ưu điểm để phát huy, nhận ra khuyết điểm để sửa chữa; đồng thời, coi trọng sự giáo dục, sự giúp đỡ chân thành của đồng chí, đồng nghiệp, học tập lẫn nhau. Phải thực hiện phương châm “phòng bệnh hơn chữa bệnh”; khi có bệnh thì phải kiên quyết “trị bệnh cứu người”, không được có tư tưởng dễ dãi, bao che, hoặc tranh công, đổ tội. Và chỉ có thực sự nêu gương tự phê bình và phê bình thì mới có thể cùng cố được lòng tin, tinh thần đoàn kết trong tổ chức, tập hợp lực lượng để thực hiện tốt nhiệm vụ.

Cần tập trung kiểm điểm, đánh giá, làm rõ trách nhiệm cá nhân, sự gương mẫu trong thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình, nói đi đôi với làm. Cấp ủy các cấp nghiêm túc kiểm điểm, tự phê bình và phê bình, nêu gương bằng hành động thực tế. Xây dựng quy định nêu gương trong tự phê bình và phê bình; khắc phục tình trạng nê nang, né tránh, ngại va chạm. Cùng với đó, cán bộ chủ chốt, người đứng đầu phải là tấm gương sáng về tự phê bình và phê bình để cấp dưới làm theo. Trong tự phê bình và phê bình phải thực sự cầu thị, tự giác, trung thực, chân thành, công tâm, không hữu khuynh, né tránh, chạy theo chủ nghĩa thành tích; khi có khuyết điểm phải nhận khuyết điểm và có kế hoạch sửa chữa. Trên tình đồng chí thương yêu lẫn nhau, thẳng thắn đấu tranh bảo vệ lẽ phải, bảo vệ người tốt; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện sai trái, lợi dụng phê bình với động cơ xấu.

Thứ ba, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đối với việc thực hiện tự

phê bình và phê bình. Kiểm tra, giám sát là một nguyên tắc, khâu quan trọng trong quy trình lãnh đạo của Đảng và công tác xây dựng Đảng phải được tiến hành thường xuyên, bảo đảm các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, trong đó có nguyên tắc tự phê bình và phê bình được thực hiện nghiêm túc và hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo của Đảng, sự thống nhất giữa nghị quyết và sự chấp hành, lời nói và việc làm, giúp cho các cấp lãnh đạo của Đảng khắc phục được tình trạng chủ quan, duy ý chí, mơ hồ trong quá trình lãnh đạo.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm góp phần quan trọng vào việc phát hiện và khắc phục những khuyết điểm, thiếu sót trong thực hiện tự phê bình và phê bình. Bên cạnh việc tăng cường thực hiện kiểm tra, giám sát các tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm, phải chủ động kiểm tra, giám sát về phẩm chất đạo đức và kết quả thực hiện nhiệm vụ của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên. Coi trọng kiểm tra, phát hiện nhân tố tích cực. Kiện toàn hệ thống ủy ban kiểm tra các cấp; hoàn thiện quy chế phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với các tổ chức đảng và các cơ quan bảo vệ pháp luật trong việc xem xét khiếu nại, tố cáo và xử lý kỷ luật đối với cán bộ, đảng viên. Tăng cường cán bộ có năng lực, trình độ, cải thiện điều kiện, phương tiện làm việc của ủy ban kiểm tra các cấp. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát là giải pháp rất hữu hiệu trong việc giáo dục đội ngũ cán bộ, đảng viên; phòng, chống bệnh quan liêu, tình trạng chia rẽ, bè phái, vô kỷ luật trong nội bộ Đảng; bảo đảm nguyên tắc tự phê bình và phê bình được tuân thủ nghiêm túc.

Thứ tư, cùng cố, tăng cường mối quan hệ mật thiết với nhân dân, nâng cao tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ

cán bộ, đảng viên. Đối với một đảng cầm quyền, có hai nguy cơ lớn nhất cần phải đề phòng: *một là*, đề ra đường lối sai lầm; *hai là*, mắc bệnh quan liêu, xa dân. Đảng ta là đảng cầm quyền, vì vậy, nhiều cán bộ, đảng viên của Đảng nắm giữ các chức vụ quan trọng trong hệ thống chính trị, tham gia vào các hoạt động của bộ máy chính quyền và các đoàn thể quần chúng. Do đó, vấn đề đặt ra là mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn ghi tạc chân lý “dân là gốc”, gắn bó với nhân dân, nghe dân nói, hiểu dân, tin dân và nhất là phải hết lòng vì nhân dân. Bác Hồ nói: “Đảng viên đi trước, làng nước đi sau”⁽²⁰⁾. Theo đó, cán bộ, đảng viên phải gương mẫu trong việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vận động quần chúng nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền. Đặc biệt, nguyên tắc tự phê bình và phê bình chỉ thực sự phát huy tác dụng và hiệu quả khi được kết hợp chặt chẽ với sự tham gia của nhân dân trong công tác xây dựng Đảng. Các tổ chức đảng phải định kỳ lấy ý kiến đóng góp của nhân dân về phẩm chất đạo đức, lối sống của từng cán bộ, đảng viên trong cơ quan, đơn vị mình; qua đó làm cơ sở quan trọng trong đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên cũng như trong thực hiện tự phê bình và phê bình.

Thực hiện tốt nguyên tắc tự phê bình và phê bình sẽ góp phần củng cố, phát triển sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, làm cho Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội, được nhân dân tin tưởng và bảo vệ, không kẻ thù nào có thể phủ nhận được vai trò lãnh đạo của Đảng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. □

(20) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 14, tr. 205